

Số: *94*/KH-UBND

Đông Hải, ngày *27* tháng *9* năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 64-KH/HU, ngày 12/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa XIII) Thực hiện Chương trình số 33-CTr/TU, ngày 19/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) về “*thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu*”

Căn cứ Chương trình số 33-CTr/TU, ngày 19/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) về “*thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu*” (gọi tắt là *Chương trình 33 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*);

Để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 64-KH/HU, ngày 12/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa XIII) về việc thực hiện Chương trình số 33-CTr/TU, ngày 19/7/2022 của Ban Thường vụ tỉnh ủy (khóa XVI) về “*thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu*”, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 64-KH/HU, ngày 12/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa XIII) cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình 33 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) và Kế hoạch số 64-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa XIII) về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các cấp, các ngành có liên quan trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình 33 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) và Kế hoạch số 64-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa XIII); xác định đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, đảm bảo thực hiện hiệu quả, thiết thực.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng quá trình đô thị hóa các đô thị trên địa bàn huyện, đảm bảo phát triển bền vững. Tập trung nguồn lực đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu theo hướng hiện đại.

- Phát triển nhanh kinh tế khu vực đô thị, hiệu quả và bền vững. Nâng cao chất lượng sống của người dân ở mức cao, đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhà ở và hạ tầng xã hội cho cư dân đô thị. Phát triển đô thị bền vững theo hướng hiện đại, xanh, sạch, đẹp; thích ứng biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; giàu bản sắc, giữ gìn và phát huy các yếu tố văn hóa đặc trưng.

2. Chỉ tiêu đến năm 2030

- Tỷ lệ đô thị hóa phân đầu đến năm 2025 đạt 45%, đến năm 2030 đạt 50%.
- Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên phân đầu đến năm 2025 đạt khoảng 1,5 – 1,9%, đến năm 2030 đạt khoảng 1,9 – 2,3%.
- Số lượng đô thị của huyện đến năm 2025 là 2 đô thị, đến năm 2030 là từ 5 đô thị trở lên.

- Tập trung xây dựng và phát triển đô thị theo Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được phê duyệt. Cụ thể: Xây dựng xã Điền Hải đạt tiêu chuẩn đô thị loại V trước năm 2025; xây dựng thị trấn Gành Hào đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV, xã Định Thành, xã Long Điền Đông và xã Long Điền đạt tiêu chuẩn đô thị loại V vào năm 2030.

- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị phân đầu đạt khoảng 12 – 14 % vào năm 2025 và khoảng 16 – 18% vào năm 2030. Phân đầu diện tích cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 6 – 8m² vào năm 2025, khoảng 8-10m² vào năm 2030. Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt tối thiểu 28m² vào năm 2025, đến năm 2030 đạt tối thiểu 32m².

- Đến năm 2025, hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình tại đô thị, phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, 5G và điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%. Đến năm 2030, phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang, phổ cập dịch vụ mạng di động 5G, tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

- Kinh tế khu vực đô thị đóng góp vào GRDP của huyện khoảng 75% vào năm 2025 và khoảng 85% vào năm 2030.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

- Toàn huyện đạt tỷ lệ đô thị hóa trên 70%, đô thị ghép Gành Hào – Điền Hải đạt tiêu chuẩn đô thị loại III; huyện Đông Hải trở thành thị xã trước năm 2045.

- Hoàn thiện mạng lưới hệ thống đô thị thông minh, phát triển bền vững, kết nối đồng bộ, thống nhất, có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu,

phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường. Cơ cấu kinh tế khu vực đô thị phát triển theo hướng hiện đại và chiếm tỷ trọng lớn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường quán triệt, phổ biến nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và nâng cao trách nhiệm về hành động; triển khai thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách, tạo thuận lợi thúc đẩy quá trình đô thị hóa và phát triển đô thị bền vững

- Triển khai quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức và hành động của mỗi cá nhân, tổ chức trong xã hội, nhất là các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; phát huy vai trò người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Chương trình 33 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI).

- Chỉ đạo rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật và các cơ chế, chính sách về đất đai, đầu tư, quy hoạch, phát triển đô thị, bảo vệ môi trường,... đảm bảo tính minh bạch, thống nhất, tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hóa, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững.

- Tranh thủ nguồn lực để đẩy nhanh việc cải tạo, chỉnh trang đô thị, từng bước xóa bỏ nhà tạm bợ, nhà lụp xụp, nhà ven kênh rạch, các khu dân cư nghèo trong đô thị; kiên quyết không để phát sinh các khu dân cư tự phát ngoài quy hoạch.

- Quan tâm đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững

- Khẩn trương hoàn thành Quy hoạch vùng huyện Đông Hải đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 trình UBND tỉnh phê duyệt; trong đó, tích hợp các quy hoạch đô thị - nông thôn đã được phê duyệt của huyện.

- Tập trung rà soát và đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch, nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết tại các đô thị, trung tâm các xã; việc phủ kín quy hoạch chi tiết phải đảm bảo sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện và khả thi; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, phát triển đô thị; yêu cầu thu hút đầu tư để xây dựng, nâng cấp các đô thị hiện hữu và hình thành các đô thị mới.

- Đổi mới tư duy trong công tác quy hoạch đô thị, đảm bảo quy hoạch phải mang tính chiến lược, đi trước một bước, có tầm nhìn dài hạn; phát huy được tiềm năng, thế mạnh của địa phương và yêu cầu phát triển của huyện. Tăng cường vai trò của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các chuyên gia và người dân trong tham gia góp ý, phản biện nhằm nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị. Thực hiện tốt việc công bố, công khai các quy hoạch đô

thị, đảm bảo tính minh bạch và dễ tiếp cận thông tin để Nhân dân nhận biết, giám sát và thực hiện có hiệu quả quy hoạch đô thị.

- Quản lý quy hoạch, phát triển đô thị theo hướng quy hoạch tích hợp, bảo đảm phát triển không gian hợp lý, tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng đất, năng lượng, nguồn nước. Lấy quy hoạch làm điều kiện để phát triển kinh tế đô thị và dựa vào đặc thù kinh tế đô thị của từng địa phương để xây dựng quy hoạch. Gắn kết quy hoạch với kế hoạch đầu tư, đầu tư công trung hạn và hàng năm nhằm bảo đảm nguồn lực thực hiện.

- Xây dựng hoàn thiện các chương trình phát triển đô thị, Quy chế quản lý kiến trúc, để đưa công tác quản lý kiến trúc, phát triển đô thị đi vào nề nếp.

3. Tập trung xây dựng, phát triển hệ thống đô thị bền vững và đồng bộ về mạng lưới

- Triển khai quyết liệt, có hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng nhằm tạo quỹ đất sạch để phục vụ yêu cầu đầu tư, xúc tiến đầu tư và tái định cư cho các dự án; tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ xây dựng, chỉnh trang và mở rộng không gian đô thị.

- Tập trung xây dựng và phát triển đô thị theo Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được phê duyệt, cụ thể là công nhận xã Điền Hải đạt chuẩn đô thị loại V.

- Chú trọng phát triển không gian đô thị theo hướng bền vững, hài hòa với thiên nhiên, giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đáp ứng tiêu chuẩn đô thị hiện đại. Quan tâm cải tạo, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng, cung cấp các dịch vụ công chất lượng tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình quốc gia về phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn huyện; cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và nâng cấp đô thị, đảm bảo yêu cầu phát triển bền vững.

4. Đẩy mạnh phát triển nhà ở, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4.1. Phát triển nhà ở

Phấn đấu giải quyết cơ bản yêu cầu về nhà ở cho dân cư đô thị. Ưu tiên bố trí quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho người nghèo, nhà ở cho người lao động tại cụm công nghiệp Đông Hải. Tiếp tục mời gọi đầu tư khu đô thị mới; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các nhà đầu tư xây dựng hoàn thiện các khu dân cư còn dở dang, nhất là về hạ tầng kỹ thuật. Nghiên cứu hình thành và phát triển quỹ phát triển nhà ở tại đô thị theo quy định; tăng cường thu hút, mời gọi đầu tư phát triển nhà ở xã hội, đáp ứng yêu cầu về nhà ở cho người dân trên địa bàn, góp phần tăng quy mô dân số.

4.2. Đầu tư xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật

- Tranh thủ huy động, thu hút nguồn lực xã hội hóa đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của tỉnh, vốn lồng ghép các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn huyện để đầu tư hoàn chỉnh mạng lưới giao thông tại các đô thị. Phối hợp ngành chức năng tỉnh, xây dựng mới đoạn từ nút giao nhau đường Giá Rai - Gành Hào nối ra đê Biển Đông (đường tỉnh 977C - đoàn trên địa bàn xã Điền Hải); nâng cấp, mở rộng tuyến đường đê Biển Đông (từ cống Cái Cùng, xã Long Điền Đông đến chùa Linh Ứng, xã Điền Hải); đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng tuyến đường từ cầu Tư Cồ đến chùa Linh Ứng, xã Điền Hải. Ưu tiên nâng cấp, mở rộng và xây dựng mới các tuyến trục chính trên địa bàn thị trấn như: Tuyến đường Phan Ngọc Hiển, Ngọc Điền, tuyến đường 1 tháng 3 (đoạn từ Bưu điện - giáp với tuyến đường Ngọc Điền), phối hợp với ngành chức năng của tỉnh Cà Mau sớm hoàn chỉnh hồ sơ Dự án đầu tư xây dựng cầu qua sông Gành Hào kết nối huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau và huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, nhằm phát triển kinh tế - xã hội liên vùng... Đầu tư xây dựng một số tuyến đường trên địa bàn thị trấn Hào và khu vực trung tâm xã Điền Hải theo quy hoạch. Đầu tư khu neo đậu tàu tránh, trú bão Gành Hào; dự án cảng biển Bạc Liêu (nước sâu); Bến xe khách Gành Hào (đầu tư theo hình thức PPP); mở rộng, nâng cấp Cảng cá Gành Hào; phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, cơ sở đóng tàu biển... và kêu gọi nhà đầu tư mở rộng không gian thị trấn Gành Hào.

- Tích cực mời gọi đầu tư và cân đối nguồn đầu tư để quy hoạch, xây dựng các khu, cụm công nghiệp tại các đô thị để đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp, giải quyết việc làm cho người dân, thu hút lực lượng lao động nông thôn và khu vực lân cận, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa.

- Tiếp tục đầu tư và thu hút đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch; xây dựng và cải tạo nhà máy nước đạt công suất theo quy hoạch, nhất là tại thị trấn Gành Hào. Hoàn chỉnh hệ thống cấp điện cho các đô thị và khu công nghiệp tập trung, đảm bảo đáp ứng nhu cầu cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Từng bước xây dựng, cải tạo và nâng cấp hệ thống thoát nước cho các đô thị nhằm đảm bảo tính đồng bộ, hạn chế tình trạng ngập cục bộ trong đô thị; xây dựng các trạm xử lý nước thải riêng cho các khu, cụm công nghiệp tập trung.

- Quan tâm đầu tư nâng cấp các không gian công cộng hiện có; tiếp tục đầu tư, phát triển hệ thống không gian cây xanh, công viên, mặt nước tại các đô thị nhằm bảo vệ môi trường sinh thái, cảnh quan thiên nhiên.

- Cải tạo, nâng cấp các nghĩa trang hiện có; tiếp tục quy hoạch và mời gọi đầu tư xây dựng mới một số công viên nghĩa trang, có kết hợp nhà tang lễ, lò hỏa táng hiện đại theo công nghệ mới. Từng bước hạn chế việc chôn cất, an táng không theo quy hoạch, ảnh hưởng đến công tác cải tạo, mở rộng không gian đô thị và bảo vệ môi trường.

4.3. Đầu tư xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng xã hội

- Tập trung xây dựng hoàn chỉnh hệ thống các công trình dịch vụ, đáp ứng nhu cầu dân cư đô thị, đảm bảo an sinh xã hội và phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, gồm hệ thống các trung tâm thương mại, chợ; trường học, cơ sở giáo dục – đào tạo – nghiên cứu; trung tâm y tế, các cơ sở khám chữa bệnh; các khu thiết chế văn hóa, thể thao... Trước mắt, tập trung đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa – Thể thao của huyện; quan tâm đầu tư cho các trường để đảm bảo đạt tiêu chí theo quy định, xây dựng và phát triển Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện hoạt động hiệu quả; nâng cao năng lực các cơ sở y tế dự phòng tuyến khu vực, bảo đảm trung tâm y tế huyện có phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn.

- Tiếp tục mời gọi đầu tư các dự án phát triển du lịch, văn hóa đáp ứng nhu cầu của người dân và du khách.

5. Xây dựng và hoàn thiện mô hình chính quyền đô thị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý đô thị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân xây dựng công trình sai phép, không phép, tình trạng hình thành các khu dân cư tự phát làm ảnh hưởng hoặc phá vỡ quy hoạch đô thị.

- Triển khai đầu tư các dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước, trọng tâm là xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị và phát triển đô thị thông minh. Quan tâm chuyển đổi số trong các lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên, môi trường, giáo dục, y tế, giao thông.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số, trọng tâm là cải cách và số hóa các cơ quan quản lý nhà nước, thương mại điện tử; tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số, từng bước hình thành văn hóa số trong xã hội. Tăng cường mở rộng phạm vi phủ sóng mạng di động 4G/5G, internet băng thông rộng cáp quang, phổ cập điện thoại thông minh cho người dân; từng bước ngầm hóa các tuyến đường dây, cấp dịch vụ công cộng tại các đô thị.

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi công dịch vụ công trực tuyến, các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước, thanh toán điện tử,...khuyến khích người dân tiếp cận và tăng cường sử dụng.

- Thúc đẩy mô hình quản lý thông minh trong vận hành, quản lý và khai thác hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị (*giao thông, y tế, cây xanh, chiếu sáng, vỉa hè*), hệ thống hạ tầng xã hội (*công sở, trường học, bệnh viện,...*).

- Triển khai thực hiện tốt cơ chế khuyến khích sự tham gia hiệu quả của người dân, cộng đồng xã hội trong quy hoạch, quản lý phát triển đô thị; ưu tiên cân đối ngân sách để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cho các đô thị.

- Quan tâm bố trí quỹ đất và ngân sách đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, thể thao; tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh về trách nhiệm của chủ đầu tư các khu đô thị đối với việc xây dựng các khu công viên cây xanh, các thiết chế văn hóa, thể thao cho dân cư; xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp cùng đầu tư.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý và bảo vệ môi trường, chú trọng công tác phòng ngừa ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí, tăng cường đầu tư khắc phục các vùng ô nhiễm, suy thoái môi trường nhằm từng bước cải thiện chất lượng môi trường tại các đô thị.

6. Phát triển kinh tế khu vực đô thị, thực hiện chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị

- Triển khai các chương trình cải tạo, chỉnh trang đô thị hiệu quả để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đô thị; khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng trong phát triển kinh tế khu vực đô thị.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị đối với hệ thống bệnh viện, trường học, cơ sở nghiên cứu, trung tâm thương mại, chợ; quy hoạch không gian phát triển công nghiệp và dịch vụ, hạ tầng đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ đất khi đầu tư hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng các công trình giao thông được đầu tư mới hoặc nâng cấp mở rộng; nghiên cứu thực hiện việc khai thác quỹ đất hai bên tuyến đường nhằm tạo nguồn thu cho đô thị.

7. Tăng cường huy động mọi nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị

- Chủ động kiến nghị, tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh, vận động, kêu gọi các nhà đầu tư tập trung cho các chương trình, dự án, đề án quan trọng mang tính động lực của huyện.

- Tập trung khai thác có hiệu quả các nguồn thu từ đất (*khai thác quỹ đất công và các nguồn thu khác từ đất*) phục vụ cho công tác quy hoạch, đầu tư và phát triển đô thị.

- Đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn ngoài nhà nước, nguồn vốn xã hội hóa trên mọi lĩnh vực; nhất là thương mại dịch vụ, du lịch, phát triển hạ tầng khu, cụm công nghiệp, khu dân cư và các khu đô thị nhằm tạo nguồn thu ngân sách lâu dài, ổn định cho địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm quán triệt và cụ thể hoá Kế hoạch số 64-KH/HU của Ban Ban Thường vụ huyện ủy (khóa XIII) và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị và tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị trên địa bàn huyện, định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu, tiến hành sơ kết, tổng kết báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành huyện;
- BT đảng ủy, CT UBND các xã, thị trấn;
- CVP, PCVP UBND huyện;
- Lưu: VPUB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tô Minh Dương